(function($){if($(".mod_breadcrumb").length > 0){var li_last = $(".mod_breadcrumb").find("li.last"), more = $(".mod_breadcrumb").find(".info-more"); if(li_last.length == 0){ li_last = $(".mod_breadcrumb").find(".last"); } li_last.html("Máy sấy hấp phụ Jaguar (dòng ED-X/ED-HX)"); if(more.length > 0){ more.html("Máy sấy hấp phụ Jaguar (dòng ED-X/ED-HX)"); } } }(jQuery));



Máy sấy hấp phụ Jaguar (dòng ED-X/ED-HX)

Mã sản phẩm**ED-X.ED-HX**

Liên hệ

ED-X.ED-HX

Máy sấy hấp phụ Jaguar cung cấp đầu ra khí ổn định cho nhiều ngành công nghiệp, giúp doanh nghiệp duy trì sản xuất ổn định. Chúng được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp như máy móc, ô tô, luyện kim, khai thác mỏ, thực phẩm, hóa chất và dệt may.

Giới thiệu sản phẩm

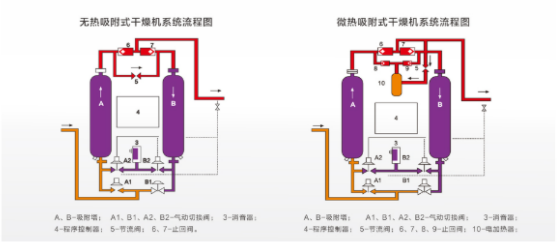
Thiết kế nhân bản: thiết kế kết cấu khoa học và hợp lý, vẻ ngoài mới lạ, đẹp và rộng rãi, hiệu quả cao lâu dài, hiệu suất ổn định, dễ vận hành, bảo trì và lắp đặt.



Chi tiết sản phẩm

máy sấy hấp phụ

- Áp suất đầu ra ổn định và đồng đều, điểm sương thấp: Tỷ lệ alumina và sàng phân tử độc đáo cùng công nghệ phân lớp cho phép không khí được sấy khô ban đầu bằng alumina để giảm độ ẩm trước khi được sấy khô sâu bằng sàng phân tử, đạt được chất lượng không khí với điểm sương thấp hơn. Kích thước tháp phù hợp và phương pháp đổi lưu sấy thượng nguồn và tái sinh hạ nguồn đảm bảo thể tích khí thải của quá trình tái sinh không nhiệt nhỏ hơn 14%, và của quá trình tái sinh vi nhiệt chỉ 5%, do đó ngăn ngừa hiện tượng lưu hóa chất hấp phụ và ô nhiễm lớp hấp phụ.



Thông số sản phẩm

MÁY SẤY HẤP PHỤ KHÔNG NHIỆT

型　号	空气处理量 m^3/min	空气处理量 SCFM	接管口径 inch	电源	重量 kg	外形尺寸 (L×W×Hmm)
ED - 5X	0.8	28	PT3/4"	1PH-220V/50HZ	85	630x305x1280
ED - 10X	1.5	52.5	Pt1"	1PH-220V/50HZ	125	680x450x1645
ED - 20X	3.0	105	Pt1"	1PH-220V/50HZ	180	850x400x1430
ED - 30X	4.0	140	PT1 1/4"	1PH-220V/50HZ	254	880x500x1580
ED - 50X	7.0	245	PT1 1/2"	1PH-220V/50HZ	354	930x620x1871
ED - 75X	12.0	420	Pt2"	1PH-220V/50HZ	580	1130x640x2085
ED - 100X	15.0	525	DN65	1PH-220V/50HZ	664	1230x800x1880
ED - 125X	18.0	630	DN65	1PH-220V/50HZ	976	1230x800x2245
ED - 150X	22.0	770	DN65	1PH-220V/50HZ	1150	1340x800x2426
ED - 200X	30	1050	DN80	1PH-220V/50HZ	1420	1590x950x2585
型　号	空气处理量 m^3/min	空气处理量 SCFM	接管口径 inch	电源	重量 kg	外形尺寸 (L×W×Hmm)
ED - 250X	35	1225	DN80	1PH-220V/50HZ	1500	1900x850x2800
ED - 300X	39	1540	Dn100	1PH-220V/50HZ	1900	1970x1010x2330
ED - 350X	45	1907	DN100	1PH-220V/50HZ	2300	2090x1150x2589
ED - 400X	60	2100	DN125	1PH-220V/50HZ	2575	1950x900x3000
ED - 500X	72	2520	DN125	1PH-220V/50HZ	3100	2220x950x3100
ED - 600X	80	2800	DN125	1PH-220V/50HZ	3550	2300x1100x3100
ED - 700X	108	3780	DN150	1PH-220V/50HZ	4400	2600x1150x3300

Sản phẩm khác



Máy sấy hấp thụ nhiệt Jaguar Blast (Dòng EX-G)

Giá: Liên hệ



Bộ Lọc Khí Và Tách Nước Jaguar

Giá: Liên hệ



Máy sấy hấp phụ nhiệt Jaguar (dòng EX-G)

Giá: Liên hệ



Máy tạo khí nitơ Jaguar dạng PSA.

Giá: Liên hệ